

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 69/2020/QĐST-HNGĐ

Ngũ Hành Sơn, ngày 30 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2020 về việc yêu cầu C nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Nguyễn Thành C, sinh năm: 1992

Trú tại: Tổ 39 đường An Bắc 1, phường Khuê M, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng;

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1994

Trú tại: Tổ 39 đường An Bắc 1, phường Khuê M, quận Ngũ Hành S, TP. Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị D thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/9/2017. Ly hôn, ông C đồng ý giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng; ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không có;

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị D mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Gia H, sinh ngày 30/9/2017 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng; thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01/11/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có;

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu. Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị D đã nộp đủ lệ phí theo biên lai số 0007010 ngày 29/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;
- UBND xã Nam Đà, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (số 64/2017);
- Lưu hồ sơ.

Lê Văn Lâm